

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **60/2022/HS-ST**
Ngày: 09-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Tấn Lãm

Bà Nguyễn Thị Mùa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Ngọc Ánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn Đ, sinh năm 1974 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 10, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn E và bà Vũ Thị S; có vợ Vũ Thị U và có 02 người con sinh năm 1999 và năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, “Bị cáo có mặt”.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn 10, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị O; có chồng Vũ Văn Th và có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bỏ trốn bị truy nã, đến ngày 25/11/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay, “Bị cáo có mặt”.

3. Phạm Văn ĐC, sinh năm 1975, tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn U, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Đỗ Thị A; có vợ Đặng Thị B và có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022 cho đến nay, “Bị cáo có mặt”.

4. Nguyễn Nhật T, sinh năm 1986 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn 9, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị A; có vợ Nguyễn Thị N1 và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, “Bị cáo có mặt”.

5. Nguyễn Tất D, sinh năm 1986 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 10, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tất DT và bà Nguyễn Thị B1; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; sau đó bỏ trốn bị truy nã đến ngày 24/11/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay, “Bị cáo có mặt”.

- *Người làm chứng*: Bùi Thị Ng, sinh năm 1980 (Có mặt)

Cư trú: Thôn 10, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ năm 2021 đến năm 2022, Phạm Văn ĐC đã hai lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền; Còn Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T và Vũ Văn Đ một lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất:

Khoảng 11 giờ ngày 03/9/2021, Lê Văn L1, Lê Văn H1 đang ở chòi rẫy nhà L1 tại thôn U, xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập thì L1 gọi điện thoại rủ Thiệu Minh H2 vào chòi rẫy nhà L1 để đánh bạc thắng thua bằng tiền thì H2 đồng ý và đem theo bát (chén), đĩa, dụng cụ đục quân vị, 02 bộ bài tây rồi điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 93H1 – 239.21 đi vào chòi rẫy nhà L1. Khi vào đến nơi H2 gọi điện thoại rủ Vũ Xuân Tr đi vào cùng tham gia đánh bạc thì Tr đồng ý; cùng lúc này Chu Văn Tr1, Phạm Văn ĐC điện thoại cho L1 hỏi có đánh bạc không

thì L1 trả lời có. Sau đó, Tr1 điều khiển xe mô tô Future biển kiểm soát 93H1 – 314.27 chở Nguyễn Minh A1, Nguyễn Văn Ph; còn Tr và Bùi Văn T1 đi đến chòi rẫy nhà L1 để cùng tham gia đánh bạc. Lúc này, H2 lấy 01 tấm bạt tại chòi rẫy nhà L1 rồi dẫn H1, Tr1, Ph, A1, Tr, T1 đi bộ vào trong lô cao su của Công ty Lâm Nghiệp Sài Gòn thuộc thôn U, xã Đ rồi trải bạt ra để chuẩn bị cho việc đánh bạc, còn L1 ở lại chòi rẫy chờ ĐC và Nguyễn Chí T2. Sau đó, Tâm điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 93H1 – 324.45 chở ĐC đi tới chòi rẫy nhà L1 thì L1 cầm theo dụng cụ xóc đĩa (chén, đĩa, dụng cụ đục quân vị) mà H2 đã chuẩn bị trước đó rồi dẫn T2, ĐC đi đến địa điểm đánh bạc. Khi đến nơi T2 nhờ L1 ra ngoài đường đón Vũ Xuân Q đi vào địa điểm đánh bạc, đồng thời T2 sử dụng dụng cụ đục lá bài tây làm 04 quân vị. Lúc này, L1 cũng vừa dẫn Q và Hồ Đắc H3 đi đến địa điểm đánh bạc. Khi Q vào đến nơi thì Ph hỏi mượn Q số tiền 5.000.000 đồng, Tr hỏi mượn Q số tiền 9.000.000 đồng, ĐC hỏi mượn Q số tiền 1.000.000 đồng và Tr1 hỏi mượn Q 5.000.000 đồng để có tiền sử dụng vào việc đánh bạc thì Q đồng ý lấy tiền 5.000.000 đồng đưa cho Ph mượn, lấy 8.600.000 đồng đưa cho Tr mượn (trừ 400.000 đồng tiền lãi), lấy 1.000.000 đồng đưa cho ĐC mượn, lấy 4.750.000 đồng đưa cho Tr1 mượn (trừ 250.000 đồng tiền lãi). Sau khi mượn được tiền PH làm cái xóc đĩa cho L1, Trường, Tâm, A1, ĐC, Tr1, H2 và T2 đặt tiền cược từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng; còn H1 lấy kết quả xóc đĩa để làm cái sòng sen cô với Tâm 01 ván, số tiền đặt cược 100.000 đồng và giúp H2 đặt cược 01 ván. Ngoài ra, trong quá trình đánh bạc L1 còn thu tiền xâu của H1, Toàn, Tâm, Trường, PH, Tr1, ĐC mỗi người 100.000 đồng (L1 thu xâu được 700.000 đồng) và L1 sử dụng số tiền này để đánh bạc. Còn Tr chơi một lúc thì thua hết tiền rồi ra về; PH, L1, Tâm, A1, ĐC, Tr1, Hiền, H1 và Toàn tiếp tục đánh bạc nhằm sát phạt nhau để hưởng L1.

Hình thức xóc đĩa như sau: người làm cái đặt 04 quân vị vào trong đĩa và lấy bát (chén) úp lại rồi xóc, sau đó người làm cái đặt xuống tám bạt, những người chơi sẽ đặt tiền cược theo hai bên: bên chẵn (4 quân vị cùng màu hoặc 02 quân vị cùng màu) và bên lẻ (3 quân vị cùng màu, 1 quân vị khác màu). Khi người chơi đặt tiền cược xong thì người làm cái mở bát. Nếu kết quả xóc đĩa trùng với kết quả người chơi đặt tiền cược thì người chơi thắng số tiền tương Đ với số tiền đã đặt cược, ngược lại nếu kết quả xóc đĩa không trùng với kết quả người chơi đã đặt cược thì thua hết số tiền đã đặt cược.

Hình thức chơi Sen cô: người làm cái Sen cô lấy kết quả của xóc đĩa làm căn cứ tính thắng thua với người chơi. Người làm cái lấy 4 lá bài để ở 4 góc trên tám bạt cho người chơi đặt tiền cược tại 04 lá bài này. Khi kết quả xóc đĩa ra 3 quân vị cùng màu, 1 quân vị khác màu thì người chơi thắng; còn ra 4 quân vị cùng màu hoặc 02 quân vị cùng màu thì người làm cái Sen cô thắng số tiền đã đặt cược.

Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày 03/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn L1, Thiệu Minh Hiền, Chu Văn Tr1 và Lê Văn H1; còn Phạm Văn ĐC, Nguyễn

Văn PH, Nguyễn Minh A1 , Nguyễn Chí T2, Vũ Xuân Q và Bùi Văn T1 bỏ chạy. Tang vật thu giữ, gồm:

Thu giữ tại sòng bạc số tiền 2.200.000 đồng, 04 quân vị hình tròn được đục từ lá bài tây, 01 chén, 01 đĩa bằng sứ, 01 tấm bạt kích thước 2,1m x 2m màu xA1 h cam, 01 bộ bài tây chưa qua sử dụng, 45 lá bài tây đã qua sử dụng.

Thu giữ trên người Lê Văn L1 số tiền 16.200.000 đồng, Chu Văn Tr1 số tiền 3.200.000 đồng, Thiều Minh H2 số tiền 5.100.000 đồng, Lê Văn H1 số tiền 7.100.000 đồng.

Thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 93H1 – 239.21; xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đỏ đen biển kiểm soát 93H1 – 314.27; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng biển kiểm soát 93H1 – 324.45; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xA1 h đen biển kiểm soát 16H7 – 8139 để phục vụ công tác điều tra.

Cùng ngày 03/9/2021, Nguyễn Văn PH và Nguyễn Minh A1 đến Cơ quan Công an đầu thú; ngày 04/9/2021 Phạm Văn ĐC đến Cơ quan điều tra đầu thú và giao nộp số tiền 200.000 đồng để phục vụ điều tra; ngày 07/9/2021 Nguyễn Chí Tâm, Vũ Văn Q đến Cơ quan điều tra đầu thú và Q giao nộp số tiền 5.450.000 đồng; Ngày 12/9/2021 Vũ Xuân Tr, Bùi Văn T1 đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định số tiền đem theo và sử dụng vào mục ĐC đánh bạc như sau:

Lê Văn L1 đem theo số tiền 15.000.000 đồng và sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc, còn 13.000.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc; tại sòng bạc L1 thu tiền xâu được 700.000 đồng và đã sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang L1 thắng số tiền 500.000 đồng.

Thiều Minh H2 đem theo số tiền 7.000.000 đồng và sử dụng 1.900.000 đồng vào việc đánh bạc, còn 5.100.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang H2 thua số tiền 100.000 đồng, số tiền còn lại 1.800.000 đồng để tại chiếu bạc và đã bị thu giữ.

Lê Văn H1 đem theo số tiền 7.000.000 đồng và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, còn 6.500.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt H1 thắng số tiền 100.000 đồng.

Bùi Văn T1 đem theo số tiền 800.000 đồng và sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc, còn 300.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc. Khi Công an bắt sòng bạc T1 thua 200.000 đồng, số tiền còn lại 300.000 đồng T1 cầm theo khi bỏ chạy.

Nguyễn Chí T2 đem theo số tiền 700.000 đồng và sử dụng hết vào việc đánh bạc. Khi Công an bắt sòng bạc T2 đã thua hết số tiền này.

Vũ Xuân Tr đem theo số tiền 600.000 đồng và sử dụng hết vào việc đánh bạc; khi thua hết số tiền này Tr mượn của Vũ Văn Q số tiền 8.600.000 đồng để tiếp đánh bạc và đã thua hết số tiền này.

Nguyễn Văn PH khi đi không đem theo tiền; tại sòng bạc PH mượn của Vũ Văn Q số tiền 5.000.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang sòng bạc PH cầm theo tiền thắng bạc rồi bỏ chạy, trên đường bỏ chạy PH đã làm rơi không rõ ở vị trí nào.

Nguyễn Minh A1 khi đi không đem theo tiền. Tại sòng bạc đặt cược thiếu 01 ván 200.000 đồng và thắng, sau đó sử dụng số tiền này tiếp tục đặt cược 200.000 đồng và thua hết số tiền này.

Chu Văn Tr1 khi đi không đem theo tiền; tại sòng bạc Tr1 mượn của Vũ Văn Q số tiền 4.750.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang Tr1 thua số tiền 1.550.000 đồng, số tiền còn lại đã bị thu giữ.

Phạm Văn ĐC khi đi không đem theo tiền; tại sòng bạc ĐC mượn của Vũ Văn Q số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Khi Công an bắt quả tang ĐC thua số tiền 500.000 đồng, số tiền còn lại ĐC cầm theo khi bỏ chạy và đã làm rơi 300.000 đồng không rõ ở vị trí nào.

Vũ Văn Q khi đi đem theo số tiền 20.000.000 đồng, tại sòng bạc cho Nguyễn Văn PH, Vũ Xuân Trường, Chu Văn Tr1 và Phạm Văn ĐC vay mượn tiền để sử dụng vào việc đánh bạc là 19.350.000 đồng (*PH mượn 5.000.000 đồng, Tr mượn 8.600.000 đồng, Tr1 mượn 4.750.000 đồng, ĐC mượn 1.000.000 đồng*) và thu L1 bất chính tổng số tiền là 850.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cA1 sử dụng để đánh bạc là 26.250.000 đồng.

Về tang vật chứng của vụ án này đã xử lý trong vụ án khác, do đó Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý.

2. Vụ thứ hai:

Khoảng 15 giờ ngày 07/01/2022, Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T và Phạm Văn ĐC đang uống nước tại quán của Bùi Thị Ng (tại Thôn 10, xã Đ, huyện Bù Gia Mập) thì Dũng, H, Tân và ĐC rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền và thống nhất chọn khu vực cạnh bờ suối cách quán nước khoảng 300m làm địa điểm để đánh xóc đĩa. H chuẩn bị chén, đĩa và tự tay cắt quân vị đem đến vị trí đánh xóc đĩa rồi trải chiếu đã có sẵn tại đây. Lúc này, ĐC, D và T lần lượt đi đến để đánh xóc đĩa.

Bắt đầu chơi, H làm cái còn D, ĐC và T đặt tiền cược. Chơi được một lúc thì D vào thay H làm cái còn H ngồi đặt tiền cược với ĐC, T và D. Khoảng 10 phút sau, Vũ Văn Đ đi đến đặt tiền chơi. Khoảng 16 giờ cùng ngày H vào thay D cầm cái, đồng thời D đặt tiền cược cùng với Đ, ĐC, D và T.

Hình thức đánh xóc đĩa được tất cả quy ước như sau: Người làm cái sử dụng 01 cái chén và 01 cái đĩa để làm dụng cụ xóc đĩa. Sau đó, người làm cái sẽ đặt 04

quân vị có hình tròn được cắt ra từ lá bài tây vào trong đĩa, sau đó dùng chén úp lại và xóc. Sau khi xóc xong thì người làm cái sẽ để chén, đĩa vào vị trí giữa sòng bạc. Người chơi sẽ đặt tiền cược vào 02 mặt chẵn và lẻ với quy ước lẻ ở ngoài cái, chẵn ở trong cái. Sau khi người chơi đặt tiền cược xong thì người làm cái sẽ mở chén lên, người thắng là người có kết quả đặt cược trùng với kết quả của ván đó và thắng số tiền tương ứng đã đặt cược, ngược lại người thua bị mất số tiền đã đặt cược. Lẻ là có 03 quân vị cùng màu, chẵn là có 04 quân vị cùng màu hoặc 02 quân vị cùng màu (02 quân vị úp và ngửa).

Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ đánh bạc đến 16 giờ 30 cùng ngày thì bị lực Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

Trên chiếu giữa sòng bạc 01 chén bằng sứ, 01 đĩa bằng nhựa, 04 con vị hình tròn được cắt ra từ các lá bài tây, 01 chiếu cói, 45 lá bài tây đã qua sử dụng; số tiền 600.000 đồng.

Trên chiếu bạc trước mặt Nguyễn Tất D số tiền 2.000.000 đồng và trên người số tiền 11.000.000 đồng.

Trên chiếu bạc trước mặt Vũ Văn Đ số tiền 2.800.000 đồng.

Trên chiếu bạc trước mặt Nguyễn Thị H số tiền 2.900.000 đồng.

Trên chiếu bạc trước mặt Phạm Văn ĐC số tiền 200.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

Nguyễn Thị H đi đánh bạc mA1 g theo số tiền 700.000. Khi tham gia đánh bạc H sử dụng hết số tiền 700.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thì H đang thắng số tiền 2.400.000 đồng.

Nguyễn Tất D đi đánh bạc mang theo số tiền 6.500.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc D sử dụng số tiền 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tA1 g thì Dũng đA1 g thắng số tiền 6.500.000 đồng.

Nguyễn Nhật T đi đánh bạc mang theo số tiền 5.750.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc T sử dụng số tiền 5.750.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi sòng bạc bị bắt quả tang T đang thua số tiền 5.650.000 đồng.

Phạm Văn ĐC khi đánh bạc mang theo số tiền 500.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc ĐC sử dụng số tiền 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Khi sòng bạc bị bắt quả tang ĐC đang thua số tiền 200.000 đồng.

Vũ Văn Đ khi đánh bạc mang theo số tiền 6.050.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc Đ sử dụng hết số tiền 6.050.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Đến lúc bị bắt quả tang Đ đang thua số tiền 3.050.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 14.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 34/CTr-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC, Vũ Văn Đ về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC, Vũ Văn Đ về tội Đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị Phạm Văn ĐC từ 12 đến 15 tháng tù, phạt bổ sung từ 20 đến 30 triệu đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Nhật T và Vũ Văn Đ từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung từ 20 đến 30 triệu đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị xử lý:

- Đối với tổng số tiền 8.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 6.000.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Tất D là tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu giữ còn lại trên người Nguyễn Tất D là tiền của Dũng không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho D

- Đối với 01 chén màu trắng bằng sứ, 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tây, 01 cái chiếu. Đây là vật dụng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc, không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA1 h tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nhằm mục ĐC thu lợi bất chính nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/01/2022, các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ đã đánh bạc với nhau bằng hình thức xóc đĩa. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc với nhau là 14.500.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng 11 giờ ngày 03/9/2021, bị cáo Phạm Văn ĐC cùng với Nguyễn Văn PH, Lê Văn H1, Lê Văn L1, Chu Văn Tr1, Thiệu Minh H1, Nguyễn Minh A1, Nguyễn Chí T2, Vũ Xuân Tr, Bùi Văn T1 thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền; còn Vũ Văn Q cho PH, Tr, Tr1, ĐC vay mượn tiền để đánh bạc nhằm sát phạt nhau để hưởng lợi tại thôn U, xã Đ, huyện Bù Gia Mập. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 26.200.000 đồng. Nên hành vi tham gia đánh bạc của các bị cáo đã đủ yếu tố định tội danh đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và trật tự an toàn xã hội. Hành vi đánh bạc của các bị cáo bị quần chúng nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì mục đích nhằm tước đoạt tiền của nhau với hình thức đánh xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền mặt, nên các bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, nhưng cần xem xét hành vi, vai trò của từng bị cáo. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thị H sử dụng hết số tiền 700.000 đồng vào mục đích đánh bạc; bị cáo Dũng sử dụng số tiền 1.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc; bị cáo Tân sử dụng số tiền

5.750.000 đồng vào mục đích đánh bạc; bị cáo Đ sử dụng hết số tiền 6.050.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Riêng bị cáo đích sử dụng số tiền 500.000 đồng vào mục đích đánh bạc vào ngày 07/01/2022 và số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc ngày 03/9/2021 nên cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn ĐC có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo H, Dũng, Đ, Tân không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T và Vũ Văn Đ có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích tham gia đánh bạc không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo ĐC được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân bị cáo ĐC có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 12 năm tù về tội giết người. Đến ngày 03/9/2021 phạm tội Đánh bạc, ngày 12 tháng 9 năm 2021 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can, cho tại ngoại nhưng đến ngày 07/01/2022 tiếp tục phạm tội Đánh bạc. Thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo H và bị cáo D có nhân thân xấu sau khi bị khởi tố bị can và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng các bị cáo không thực đúng cam kết với cơ quan tố tụng vi phạm nghĩa vụ trình báo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình xét xử vụ án, các bị cáo không tôn trọng pháp luật. Các bị cáo T, Đ có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[9] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với Tô Thị Ph, Hồ Thị Thúy V, Nguyễn Văn Q tham gia đánh bạc với Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ. Tuy nhiên, Ph, V và Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc. Do đó, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Ph, V và Q nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[11] Đối với Nguyễn Thị Hồng Y sau khi tổ chức đám giỗ xong thì bà Y đi ngủ, không biết việc Tô Thị Ph, Hồ Thị Thúy V, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Tất D,

Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC và Vũ Văn Đ tổ chức đánh bạc tại nhà mình. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[12] Về vật chứng:

- Đối với tổng số tiền 8.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 6.000.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Tất D là tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu giữ còn lại trên người Nguyễn Tất D là tiền của D không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho D.

- Đối với 01 chén màu trắng bằng sứ, 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tây, 01 cái chiếu. Đây là vật dụng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc, không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[13] Án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Nhật T, Phạm Văn ĐC, Vũ Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2022, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2022, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị Phạm Văn ĐC 12 (Mười hai) tháng 20 (Hai mươi) ngày tù, bằng thời hạn tạm giam.

Quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 36, 50, 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật T 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 tương Đ với 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt còn lại là 02 (Hai) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 tương Đ với 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt còn lại là 02 (Hai) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Nhật T và Vũ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Phạm Văn ĐC, Vũ Văn Đ, Nguyễn Nhật T mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.0000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) thu giữ trên người Nguyễn Tất D

- Trả lại cho Nguyễn Tất D số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)

- Tịch thu tiêu hủy 01 chén màu trắng bằng sứ, 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tây, 01 cái chiếu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0008717 ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Tất D, Nguyễn Thị H, Phạm Văn ĐC, Vũ Văn Đ, Nguyễn Nhật T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an huyện Bù Gia Mập
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết